

THÔNG TIN TỔNG QUAN

(Kèm theo Báo cáo số 1407/BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Tên trường, học viện: TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Loại hình trường (Công lập, Dân lập, Tư thục): Công lập

Điện thoại liên hệ (Cố định, Di động, Họ tên cán bộ phụ trách): (028) 3844 0567

Email trường: lytutrong@lttc.edu.vn

Họ và tên Hiệu trưởng: Phạm Hữu Lộc

Điện thoại Hiệu trưởng (Cố định, Di động): 0903 828 252

Email Hiệu trưởng: phamhuuloc@lttc.edu.vn

Họ và tên Chủ tịch Hội đồng quản trị (đối với trường NCL):

Điện thoại Chủ tịch HĐQT (Cố định, Di động): không có

Email Chủ tịch HĐQT: không có

Trường được thành lập năm: 1986; 2005

- Quyết định thành lập trường (số, ngày ký quyết định): 18/QĐ-UB ngày 01 tháng 02 năm 1986 Về việc thành lập Trường Dạy nghề Trung học Lý Tự Trọng trực thuộc Ban giáo dục chuyên nghiệp thành phố;

- Quyết định số 621/BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 Thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

- Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân TP. HCM

Người báo cáo



Lưu Hoàng Hải Yên
SĐT: 0943 634 911

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018



Phạm Hữu Lộc

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN CƠ SỞ VẬT CHẤT - QUY MÔ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

TT	Cơ sở đào tạo																Quy mô đào tạo (số lượng người học tại các cơ sở của trường)					
	Trụ sở	Cơ sở thuộc chủ sở hữu hoặc được nhà nước giao đất							Cơ sở thuê mượn							Hệ chính quy (bao gồm cả trình độ liên thông)		Hệ VLVH (bao gồm cả trình độ liên thông)				
		Địa chỉ	Diện tích đất (m2)	Tổng diện tích sàn xây dựng (m2)	Tổng diện tích phòng học LT, phòng làm việc, hội trường, giảng đường (m2)	Tổng diện tích xưởng thực tập, phòng thí nghiệm nhà thi đấu đa năng (m2)	Tổng diện tích ký túc xá (m2)	Diện tích khác	Địa chỉ	Diện tích đất (m2)	Tổng diện tích sàn xây dựng (m2)	Tổng diện tích phòng học LT,phòng làm việc, hội trường, giảng đường (m2)	Tổng diện tích xưởng thực tập, phòng thí nghiệm nhà thi đấu đa năng (m2)	Tổng diện tích thư viện (m2)	Tổng diện tích ký túc xá (m2)	Diện tích khác	Sau ĐH		ĐH	CD	ĐH	CD
																	TS	ThS				
1	Trụ sở chính	390 Hoàng Văn Thụ, Phường 4, Quận Tân Bình, TP.HCM	50.646,60	27.040,00	8.103,20	9.530,06	1.509	7.898											3.996	9.551		
2	Cơ sở 2	Xã Phú Hòa Đông, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh	338.000,0																			
Tổng cộng			388.646,60	27.040,00	8.103,20	9.530,06	1.509	7.898											3.996	9.551		

NGƯỜI LẬP BẢNG



Lê Quang Liêm

Số ĐTDĐ: 0903 937 003

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN CƠ HỮU - GIẢNG VIÊN THỈNH GIẢNG

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

TT	Nội dung	Học hàm - Học vị							Thâm niên giảng dạy			
		Tổng	GS	PGS	TSKH/TS	ThS	ĐH	Khác	Dưới 5 năm	Từ 5 đến dưới 10 năm	Từ 10 đến dưới 20 năm	Từ 20 năm trở lên
1	Ban giám hiệu	4				4					1	2
2	Giảng viên cơ hữu	204			2	134	67	1	20	50	96	38
3	Giảng viên thỉnh giảng	84			1	36	47					

NGƯỜI LẬP BẢNG



Lưu Hoàng Hải Yến
SĐT: 0943 634 911

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO

(Kèm theo Báo cáo số 1407/BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

TT	Nội dung	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Ghi chú
		Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	
1	Số sinh viên tuyển được	3,924	70.10%	4,898	95.60%	5,752	105.10%	Nữ 2016: 315 Nữ 2017: 478 Nữ 2018: 603
2	Số lượng sinh viên tốt nghiệp	930	78.40%	615	60.2	1,110	64.16%	Nữ 2016: 85 Nữ 2017: 40 Nữ 2018: 131
3	Số lượng SV có việc làm sau tốt nghiệp	333	88.09%	478	85.60%	292	91.80%	Số phiếu khảo sát: Năm 2016: 378 Năm 2017: 562 Năm 2018: 318 (Tổng 97 nữ)
4	Số lượng sinh viên có việc làm phù hợp với ngành nghề sau tốt nghiệp	256	67.72%	402	71.53%	258	81.13%	Số phiếu khảo sát: Năm 2016: 256/378 Năm 2017: 402/562 Năm 2018: 258/318 (Tổng 56 nữ)
5	Số lượng sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học	3				4		01 nữ năm 2016
6	Số lượng sinh viên người dân tộc	273	6.96%	303	6.19%	428	7.44%	Tổng 123 nữ
7	Số lượng các buổi hội thảo cấp khoa, trường	Cấp trường 02 Cấp Khoa 10		Cấp Khoa 08		Cấp Khoa 06		

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ TỐT NGHIỆP CỦA SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Năm	Xuất sắc		Giỏi		Khá		Trung bình khá		Trung bình	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
2016	0	0	8	0.86	103	11.07	148	15.92	671	72.15
2017	0	0	2	0.32	60	9.76	60	9.76	493	80.16
2018	0	0	15	1.35	172	15.5	67	6.04	856	77.11

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

TÌNH HÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

(Kèm theo Báo cáo số 1407/BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Năm	Liên kết nước ngoài												Liên kết trong nước								
	Chứng chỉ			Cao đẳng			Đại học			Sau đại học			Cao đẳng			Đại học			Sau đại học		
	Số lượng chương trình	Số nước liên kết	Số lượng sinh viên	Số lượng chương trình	Số nước liên kết	Số lượng sinh viên	Số lượng chương trình	Số nước liên kết	Số lượng sinh viên	Số lượng chương trình	Số nước liên kết	Số lượng sinh viên	Số lượng chương trình	Số trường liên kết	Số lượng sinh viên	Số lượng chương trình	Số trường liên kết	Số lượng sinh viên	Số lượng chương trình	Số trường liên kết	Số lượng sinh viên
2016																4	1	116			
2017																4	1	99			
2018																4	1	110			

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Tên cơ sở giáo dục	Năm 2016				Năm 2017				Năm 2018			
	Tổ chức kiểm định CLGD	Kết quả đánh giá	Giấy chứng nhận		Tổ chức kiểm định CLGD	Kết quả đánh giá	Giấy chứng nhận		Tổ chức kiểm định CLGD	Kết quả đánh giá	Giấy chứng nhận	
			Ngày cấp	Giá trị đến			Ngày cấp	Giá trị đến			Ngày cấp	Giá trị đến
Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh									Afnor Certification	Đạt chuẩn ISO 9001:2015	29/10/2018	28/10/2021

NGƯỜI LẬP BẢNG



Lưu Hoàng Hải Yến
SĐT: 0943 634 911

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

**KẾT QUẢ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN
THEO CHUẨN KHU VỰC VÀ QUỐC TẾ**

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

TT	Tên chương trình đào tạo	Tổ chức đánh giá (AUN-QA, ABET, CTI, ACBSP,...)	Kết quả thực hiện 2016-2018								
			Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018		
			Kết quả đánh giá/công nhận	Ngày cấp giấy chứng nhận/công nhận	Giấy chứng nhận/công nhận có giá trị đến	Kết quả đánh giá/công nhận	Ngày cấp giấy chứng nhận/công nhận	Giấy chứng nhận/công nhận có giá trị đến	Kết quả đánh giá/công nhận	Ngày cấp giấy chứng nhận/công nhận	Giấy chứng nhận/công nhận có giá trị đến
	Không có										

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phụ lục 9
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN
THEO CHUẨN TRONG NƯỚC**

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

TT	Tên chương trình đào tạo	Tổ chức đánh giá trong nước	Kết quả thực hiện giai đoạn 2016 - 2018								
			Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018		
			Kết quả đánh giá/công nhận	Ngày cấp giấy chứng nhận/công nhận	Giấy chứng nhận/công nhận có giá trị đến	Kết quả đánh giá/công nhận	Ngày cấp giấy chứng nhận/công nhận	Giấy chứng nhận/công nhận có giá trị đến	Kết quả đánh giá/công nhận	Ngày cấp giấy chứng nhận/công nhận	Giấy chứng nhận/công nhận có giá trị đến
	Không có										

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phụ lục 10
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐÃ ĐĂNG KÝ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
NHƯNG CHƯA ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ ĐÁNH GIÁ**

(Kèm theo Báo cáo số *1407* /BC-LTT-TC ngày *26* tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

TT	Tên chương trình đào tạo	Kết quả thực hiện giai đoạn 2016 - 2018								
		Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018		
		Tổ chức đăng ký kiểm định	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Tổ chức đăng ký kiểm định	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)	Tổ chức đăng ký kiểm định	Kết quả thực hiện	Tỉ lệ hoàn thành (%)
	Không có									

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *26* tháng *12* năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phụ lục 11
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ ĐÀO TẠO SINH VIÊN NƯỚC NGOÀI

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Quốc tịch	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018	
	Số lượng		Số lượng		Số lượng	
	Tổng số	Số nữ	Tổng số	Số nữ	Tổng số	Số nữ
Không có						

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Nhuận
0918445480

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN CƠ SỞ VẬT CHẤT

(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Năm	Kinh phí phát triển cơ sở vật chất					Trong đó								
	Tổng cộng	Trong đó				Kinh phí sửa chữa, xây mới					KP mua sắm trang thiết bị kỹ thuật			
		Ngân sách	Tự có	Dự án	Khác	Phòng làm việc	Phòng học	Xưởng	Thư viện	Khác	Phục vụ công tác QL	Phục vụ dạy và học	Thư viện	Khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
2016	5.937,74	5.819,64	118,10			288,76		447,73		2.266,32	127,00	2.419,78		388,15
2017	22.242,00	11.178,00	11.064,00			745,00	11.634,00			898,00	188,00	8.664,00		113,00
2018	15.375,50	5.547,00	6.834,50	2.994,00		240,90	5.047,60	1.150,80	836,10	2.138,60	534,40	3.577,40	110,00	1.740,20

NGƯỜI LẬP BẢNG



Lê Hữu Nhân
Số dt: (028. 38119874)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018



Phạm Hữu Lộc

THỐNG KÊ VỀ TRÌNH ĐỘ TIN HỌC, NGOẠI NGỮ CỦA ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN
(Kèm theo Báo cáo số 1407 /BC-LTT-TC ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP. Hồ Chí Minh)

Năm	Tổng số	Số nữ	Trình độ công nghệ thông tin						Trình độ ngoại ngữ													
			Cơ bản (A, B, C và cơ bản)		Nâng cao		Đại học trở lên		A1		A2		B1		B2		C1		C2		Đại học trở lên	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2016	Giáo viên cơ hữu	88/199	90	45,23			32	16,08	8	4,02	41	20,60	83	41,71	1	0,50					24	12,06
	Giáo viên thỉnh giảng	9/15	3	20,00			1	6,67	2	13,33	1	6,67	2	13,33							1	6,67
2017	Giáo viên cơ hữu	77/202	85	42,08			35	17,33	6	2,97	43	21,29	90	44,55	5	2,48	4	1,98			14	6,93
	Giáo viên thỉnh giảng	11/42	11	26,19					2	4,76	7	16,67	7	16,67								
2018	Giáo viên cơ hữu	77/207	104	50,24			37	17,87	1	0,48	14	6,76	106	51,21	7	3,38	3	1,45			16	7,73
	Giáo viên thỉnh giảng	21/84	36	42,86			1	1,19	2	2,38	28	33,33	13	15,48	3	3,57					1	1,19

NGƯỜI LẬP BẢNG



Lưu Hoàng Hải Yến
SĐT: 0943 634 911

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc